TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 24-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Kim Thanh.

2. Ông Trương Thế Lộc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Trúc L, sinh năm 1963, nơi sinh: Hòn Đất - Kiên Giang. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ 9, khu phố Đ, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Hồ Thị L; chồng là Trương Văn S và có 03 con, lớn sinh năm1988, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 524/LTG ngày 01/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên (tạm giữ ngày 23/4/2019), bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Trung H, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số 38, đường T, khu phố 5, phường S, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

2. Ông Châu Thái V, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp V, xã Y, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

3. Ông Trần Văn H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khu phố Đ, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 14 giờ, ngày 22/4/2019, Đỗ Trúc L điều khiển xe đạp đến khu vực Nghĩa Trang thuộc khu phố 2, phường Đ, thành phố P để mua ma túy của một người thanh niên tên H không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 1.500.000 đồng, đến khoảng 19 giờ, cùng ngày Hoàng Trung H gọi điện thoại cho Đỗ Trúc L để hỏi mua ma túy và được L đồng ý, khoảng 20 giờ Hoàng Trung H rủ thêm Châu Thái V cùng đến nhà của L, thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố P để mua ma túy đá. Trong lúc L đang bán cho H 01 bịch ma túy đá và H đưa cho L số tiền 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Tiên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật và thu giữ của L 500.000 đồng cùng với hai điện thoại di động của L và H dùng để liên lạc mua bán ma túy đá. Ngoài ra, Đỗ Trúc L còn tự nguyện giao nộp một bịch ma túy đá.

Trong quá trình điều tra, Đỗ Trúc L còn khai nhận trước đó L đã nhiều lần mua bán ma túy cho các con nghiện cụ thể như sau:

- Ngày 18/4/2019, Đỗ Trúc L bán cho Hoàng Trung H một bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng và bán cho một người thanh niên chạy xe ôm một bịch ma túy với số tiền 400.000 đồng, số tiền thu được L tiêu xài hết.

- Ngày 19/4/2019, Đỗ Trúc L bán bán cho Hoàng Trung H một bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, số tiền thu được L tiêu xài hết.

Tại bản kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 26/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0986 gam.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6939 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS ngày 02/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, số seri XL 16868715 (ký hiệu A) là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trong vụ án:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì có ký hiệu số 298/Mẫu 01; 298/Mẫu 02, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Ngọc Q và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

2. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, Model V6314, số Imei: 359429067560993 (đã qua sử dụng).

3. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, model TA-1017, số imei: 357332088211442 (đã qua sử dụng).

4. 01 (một) xe đạp không nhãn hiệu màu đen (đã qua sử dụng).

5. 01 (một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, số seri XL 16868715.

Các vật chứng số 1, 2, 4 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên. Vật chứng số 5 hiện đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên. Vật chứng số 3 đã trả lại cho Hoàng Trung H theo Quyết định xử lý vật chứng số 640/QĐ-CQĐT ngày 29/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSHT ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Trúc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Trúc L 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng, về thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 20 giờ, ngày 22/4/2019 tại khu phố Đ, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, Đỗ Trúc L đã bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Trung H. Ngoài ra, trước đó bị cáo còn bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Trung H nhiều lần. Như vậy, hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét mức độ hành vi phạm của bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây lên sự nghiện ngập cho người khác, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự khai khai các lần phạm tội trước đó, chồng của bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người thanh niên tên H đã bán ma túy cho bị cáo và người xe ôm đã mua ma túy của bị cáo, qua xác minh không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với Hoàng Trung H là người mua ma túy để sử dụng cá nhân không nhằm mục đích mua bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên không truy cứu trách nhiệm hình sự mà tách ra để xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[7] Về thu lợi bất chính: Bị cáo bán trái phép chất ma túy và được hưởng lợi số tiền 500.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng trong vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, Model V6314, số Imei: 359429067560993 và 01 (một) xe đạp không nhãn hiệu màu đen là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 500.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên là do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 640/QĐ-CQĐT ngày 29/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trúc L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Trúc L 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì có ký hiệu số 298/Mẫu 01; 298/Mẫu 02, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Ngọc Q và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, Model V6314, số Imei: 359429067560993; 01 (một) xe đạp không nhãn hiệu màu đen và 01 (một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, số seri XL 16868715.

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 640/QĐ-CQĐT ngày 29/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên.

Buộc bị cáo Đỗ Trúc L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Trúc L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Hên